BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Số: 1158/QĐ - YTCC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Mục tiêu và chuẩn năng lực đầu ra Thạc sỹ Y tế Công cộng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 65/2001/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ – BYT ngày 03 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học Trường Đại học Y tế công cộng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành **"Mục tiêu và chuẩn năng lực đầu ra Thạc sỹ Y tế Công cộng"** của Trường Đại học Y tế công cộng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định có liên quan trước đây trái với nội dung quyết định này đều không còn hiệu lực.

Điều 3. Các ông, bà: Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học, Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên, Trưởng các Khoa của Trường và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Lưu VT.

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Nguyễn Thanh Hương

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐH Y TẾ CÔNG CỘNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MỤC TIÊU VÀ CHUẨN NĂNG LỰC ĐẦU RA CỦA THẠC SỸ Y TẾ CÔNG CỘNG

(Ban hành kèm theo quyết định số: 1158../QĐ – YTCC của Hiệu trưởng trường Đại học Y tế công cộng ngày 16... tháng ..12.. năm 2013)

Tên ngành đào tạo: Thạc sỹ Y tế Công cộng (Master of Public Health)

Trình độ đào tạo: Sau đại học

Mục tiêu

1. Thực hiện các nghiên cứu nhằm phát hiện những vấn đề YTCC và cung cấp các bằng chứng chính xác cho các nhà quản lý và lập chính sách.
2. Lập kế hoạch và quản lý các chương trình, dự án can thiệp y tế công cộng.
3. Phối hợp liên ngành và huy động cộng đồng trong việc giải quyết các vấn đề YTCC
4. Giám sát, đánh giá hiệu quả của các giải pháp trong việc giải quyết các vấn đề YTCC.
5. Phân tích, phiên giải, xây dựng chính sách và vận động các chính sách y tế dựa trên bằng chứng.
6. Truyền thông hiệu quả và phù hợp với bối cảnh, văn hóa các vấn đề y tế công công hiện hành, mới nảy sinh, và các giải pháp can thiệp.
7. Nâng cao năng lực và phát triển nguồn nhân lực y tế công cộng liên tục và bền vững

Chuẩn năng lực đầu ra

1. Thu thập các thông tin, chỉ số sức khoẻ trong cộng đồng dân cư, các đơn vị/tổ chức và xác định các vấn đề sức khỏe ưu tiên
2. Thiết kế và thực hiện các NCKH phù hợp với nhu cầu thực tế.
3. Phân tích, tổng hợp dữ liệu từ các thông tin thu thập được, phiên giải và chuyển tải các phát hiện tới các nhà quản lý y tế, nhà lập chính sách và cộng đồng
4. Báo cáo và tham mưu về vấn đề sức khoẻ ưu tiên với cấp trên và các cấp chính quyền dựa trên các bằng chứng.
5. Đề xuất các giải pháp, cùng với các ban ngành, đoàn thể, cộng đồng giải quyết các vấn đề ưu tiên.
6. Xây dựng, thực hiện, theo dõi và đánh giá các chương trình, dự án, can thiệp, dịch vụ y tế bao gồm đầu vào, quá trình, kết quả và tác động.
7. Tham gia vào quản lý hệ thống thông tin, các nguồn lực Y tế (nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất …)

8. Phát triển và duy trì quan hệ đối tác với các bên liên quan quan trọng từ các lĩnh vực/ngành khác nhau để giải quyết các vấn đề sức khỏe
9. Huy động cộng đồng phối hợp tham gia các hoạt động để giải quyết các vấn đề liên quan đến y tế công cộng
10. Chỉ đạo, giám sát các dịch vụ y tế và thực hiện CSSKBĐ cho cộng đồng
11. Đưa ra đánh giá chuyên môn phù hợp với các tiêu chuẩn về y đức trong việc giải quyết các vấn đề y tế và đảm bảo chất lượng các dịch vụ y tế
12. Đề xuất, xây dựng các chính sách và chiến lược sức khoẻ y tế công cộng.
13. Vận động các bên liên quan để xây dựng và thực hiện các chính sách y tế dựa trên bằng chứng bao gồm các công cụ như luật, qui định...
14. Triển khai, đánh giá các chính sách trong lĩnh vực y tế công cộng
15. Khuyến khích, vận động và thiết lập sự cộng tác với cộng đồng và các bên liên quan trong môi trường văn hoá, xã hội khác nhau.
16. Truyền tải hiệu quả các vấn đề sức khỏe ưu tiên, giải pháp can thiệp và các thông điệp truyền thông sức khỏe tới các nhóm đối tượng đích khác nhau phù hợp với bối cảnh.
17. Thể hiện năng lực lãnh đạo trong vai trò người quản lý nhóm, đơn vị/tổ chức và trong các trường hợp y tế khẩn cấp.
18. Lãnh đạo/điều hành dựa trên sự hiểu biết về chức năng, nhiệm vụ và mối tương tác lẫn nhau giữa các đơn vị trong hệ thống y tế.
19. Áp dụng kỹ năng tin học và liên tục cập nhật công nghệ thông tin một cách hiệu quả trong công việc
20. Chứng tỏ khả năng tự học cũng như tác động, khuyến khích đồng nghiệp học tập và phát triển chuyên môn liên tục